

SỞ GD & ĐT HÀ TĨNH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI

ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG THPT
QUỐC GIA LẦN 1
NĂM HỌC: 2018 - 2019
MÔN LỊCH SỬ

Thời gian làm bài: 50 phút, Mã đề 485

Họ, tên thí sinh:

Số báo danh:

Câu 1: Xu thế chung trong quan hệ quốc tế sau chiến tranh lạnh là gì?

- A. Tăng cường liên kết khu vực để tăng cường tiềm lực kinh tế, quân sự.
- B. Chống lại các tổ chức khủng bố, nhà nước Hồi giáo cực đoan.
- C. Hòa bình, hợp tác để cùng nhau phát triển.
- D. Cạnh tranh khốc liệt để tồn tại.

Câu 2: Cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất thể hiện rõ tính chất là cuộc chiến tranh

- A. Chính nghĩa của nhân dân.
- B. Phi nghĩa giữa các nước đế quốc.
- C. Phi nghĩa của các tập đoàn tư bản.
- D. Chính nghĩa bảo vệ hòa bình thế giới.

Câu 3: Ý nào sau đây không phải là biến đổi của các nước Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Đạt được nhiều thành tựu trong xây dựng và phát triển kinh tế.
- B. Từ thân phận thuộc địa trở thành những nước độc lập.
- C. Thái Lan giành được độc lập từ tay Anh, Pháp.
- D. Tham gia vào Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

Câu 4: Vì sao thực dân Pháp tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam?

- A. Để bù đắp những thiệt hại do Chiến tranh thế giới lần thứ nhất gây ra.
- B. Để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam.
- C. Để nền công nghiệp, nông nghiệp Việt Nam phát triển.
- D. Để bù vào những thiệt hại trong cuộc khai thác lần thứ nhất.

Câu 5: Sau khi đã hoàn thành về cơ bản cuộc xâm lược Việt Nam, thực dân Pháp đã:

- A. Tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ hai.
- B. Bắt đầu xúc tiến việc thiết lập bộ máy chính quyền thực dân và chế độ bảo hộ lên phần lãnh thổ của Bắc Kỳ và Trung Kỳ.
- C. Bắt đầu việc thiết lập bộ máy cai trị lên toàn cõi Việt Nam.
- D. Tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ nhất.

Câu 6: Nguyên nhân chung thúc đẩy kinh tế ở Mỹ, Tây Âu, Nhật Bản phát triển sau chiến tranh thế giới thứ hai(1939-1945) là gì?

- A. Tinh thần tự lực tự cường của nhân dân.
- B. Áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất.
- C. Dựa vào tài nguyên thiên nhiên phong phú, đất đai màu mỡ.
- D. Sự viện trợ từ bên ngoài.

Câu 7: Trong các điểm sau, chỉ rõ điểm khác nhau giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và Luận cương chính trị tháng 10 năm 1930 là:

- A. Phương hướng chiến lược của cách mạng.
- B. Vai trò lãnh đạo cách mạng.
- C. Phương pháp cách mạng.
- D. Chủ trương tập hợp lực lượng.

Câu 8: Biến đổi quan trọng nhất của khu vực Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

- A. Tổ chức ASEAN được ra đời.
- B. Các nước giành được độc lập dân tộc.
- C. Nền kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển mạnh.
- D. Xóa bỏ mọi tàn dư của chế độ phong kiến.

Câu 9: Chính sách “*đồng hóa*” về văn hóa - xã hội của các triều đại phong kiến phương Bắc đối với nước ta trong thời kỳ Bắc thuộc nhằm mục đích?

- A. Phát triển nền văn hóa Văn Lang – Âu Lạc.
- B. Khôi phục nền văn hóa thời kỳ Hùng Vương.
- C. Đưa văn hóa Trung Quốc xâm nhập vào nước ta.
- D. Biến nước ta thành quận huyện của Trung Quốc.

Câu 10: Chiến tranh lạnh chấm dứt đã có tác động như thế nào đến tình hình thế giới?

- A. Hội đồng tương trợ kinh tế tuyên bố giải thể.
- B. Phạm vi ảnh hưởng của Mỹ và Liên Xô đều bị thu hẹp.
- C. Nhiều xung đột tranh chấp đã được giải quyết bằng thương lượng hòa bình.
- D. Cuộc đua tranh giữa các cường quốc nhằm thiết lập trật tự thế giới “đa cực” diễn ra mạnh mẽ.

Câu 11: Việt Nam chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa Ấn Độ trên những lĩnh vực nào?

- A. Tôn giáo, chữ viết, kinh tế.
- B. Chữ viết, văn hóa, nghệ thuật.
- C. Điêu khắc, lễ hội, chữ viết, kiến trúc.
- D. Tôn giáo, kiến trúc, chữ viết.

Câu 12: Nhận xét nào dưới đây không đúng về cuộc khởi nghĩa Hương Khê?

- A. Địa bàn khởi nghĩa rộng khắp bốn tỉnh Bắc Trung Kỳ.
- B. Chế tạo và sử dụng vũ khí hiện đại.
- C. Có sự phối hợp lãnh đạo của Phạm Bành và Đinh Công Tráng.
- D. Kéo dài nhất trong phong trào Cần vương.

Câu 13: Ý nào được coi là thời cơ lịch sử do xu thế toàn cầu hóa đem lại cho tất cả các quốc gia trên thế giới?

- A. Các nguồn vốn đầu tư, kỹ thuật công nghệ và kinh nghiệm quản lý từ bên ngoài.

- B. Sự xung đột và giao thoa giữa các nền văn hóa trên thế giới.
- C. Sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế thương mại, tài chính ở các khu vực.
- D. Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế.

Câu 14: Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, mâu thuẫn nào trở thành mâu thuẫn cơ bản, cấp bách hàng đầu của cách mạng Việt Nam?

- A. Giữa tư sản dân tộc với Pháp.
- B. Giữa nông dân với địa chủ.
- C. Giữa công nhân với tư sản.
- D. Giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp.

Câu 15: Tính chất chiến tranh thế giới thứ 2 có gì khác so với chiến tranh thế giới thứ nhất?

- A. Từ khi Liên Xô tham gia thì đó là chiến tranh chống phát xít.
- B. Quan hệ quốc tế trở nên căng thẳng hơn.
- C. Hậu quả vô cùng nặng nề với 60 triệu người chết.
- D. Quy mô mở rộng lớn hơn với 76 nước tham gia.

Câu 16: Đặc điểm nổi bật của lịch sử thế giới từ sau năm 1945 là?

- A. Các cuộc chiến tranh, xung đột sắc tộc, tôn giáo... Liên tiếp xảy ra ở nhiều nơi.
- B. Hình thành ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn: Mỹ, Tây Âu, Nhật Bản.
- C. Cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật đạt được nhiều thành tựu to lớn.
- D. Thế giới hình thành hai phe: TBCN và XHCN.

Câu 17: Tại sao nói tính chất của cuộc chiến tranh thế giới thứ hai trong giai đoạn đầu là cuộc chiến tranh đế quốc, xâm lược và phi nghĩa?

- A. Chính sách dung túng, nhượng bộ phát xít của các cường quốc phương Tây tạo điều kiện cho phe phát xít gây ra cuộc chiến tranh thế giới thứ hai.
- B. Sự bành trướng của phát xít Đức ở Châu Âu đã chà đạp nghiêm trọng lên quyền độc lập, tự chủ thiêng liêng của các dân tộc.
- C. Vì chủ nghĩa phát xít muốn xóa bỏ trật tự Vécxai - Oasinhton.
- D. Vì Liên xô không tham chiến.

Câu 18: Đặc điểm quá trình hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1920 đến năm 1930 là:

- A. Truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.
- B. Chuẩn bị thực hiện chủ trương “vô sản hóa” để truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào Việt Nam.
- C. Thành lập ba tổ chức Cộng sản ở Việt Nam.
- D. Chuẩn bị về tư tưởng chính trị và tổ chức cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3-2-1930)

Câu 19: Một trong những nét độc đáo của cuộc khởi nghĩa Yên Thế so với các cuộc khởi nghĩa lớn trong phong trào Cần vương là:

- A. Nhiều cuộc chiến đấu quyết liệt diễn ra tại các vùng căn cứ.
- B. Buộc thực dân Pháp phải chấp nhận giảng hòa với nghĩa quân.
- C. Cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp diễn ra quyết liệt.
- D. Phong trào có sự tham gia của đông đảo nhân dân.

Câu 20: Thanh Hóa là nơi đầu tiên phát hiện ra nền văn hóa đồng thau rực rỡ với tên gọi:

- A. Văn hóa Sa Huỳnh.
- B. Văn hóa Hòa Bình.
- C. Văn hóa Đông Sơn.
- D. Văn hóa Bắc Sơn.

Câu 21: Điểm khác nhau cơ bản của phong trào Cần vương từ năm 1888 đến năm 1896 so với phong trào từ năm 1885 đến 1888 là:

- A. Lãnh đạo chủ yếu là sĩ phu, văn thân.
- B. Phát triển mạnh.
- C. Không diễn ra dưới sự chỉ đạo của triều đình.
- D. Lan rộng ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ.

Câu 22: Quyền lực trong xã hội Địa Trung Hải nằm trong tay:

- A. Bộ lão các thị tộc.
- B. Bình dân thành thị.
- C. Chủ nô, chủ xưởng, nhà buôn.
- D. Tăng lữ.

Câu 23: Đặc điểm nổi bật nhất của cách mạng khoa học- công nghệ là gì?

- A. Khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.
- B. Khoa học- kỹ thuật đáp ứng nhu cầu của cuộc sống.
- C. Khoa học đi trước mở đường cho sản xuất phát triển.
- D. Khoa học mở đường cho công cụ mới phát triển.

Câu 24: Chiến thắng vĩ đại nào được xem là mốc đánh dấu kết thúc thời kỳ ngàn năm Bắc thuộc?

- A. Chiến thắng Bạch Đằng của Ngô Quyền (938)
- B. Họ Khúc giành được quyền tự chủ (905-907)
- C. Chiến thắng của Lý Bí và sự ra đời nhà nước Vạn Xuân độc lập (544)
- D. Chiến thắng của cuộc khởi nghĩa Phùng Hưng (776-791)

Câu 25: Sự kiện nào đánh dấu Nguyễn Ái Quốc bước đầu tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam?

- A. Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (12-1920).
- B. Nguyễn Ái Quốc đưa yêu sách đến Hội nghị Vécxai (18-6-1919).
- C. Nguyễn Ái Quốc đọc sơ thảo Luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (7-1920).
- D. Nguyễn Ái Quốc thành lập tổ chức Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên (6-1925).

Câu 26: Đặc điểm mang tính khách quan quy định giai cấp công nhân là lực lượng lãnh đạo cách mạng Việt Nam là

- A. Vừa lớn lên đã tiếp thu ngay được ảnh hưởng mạnh mẽ của phong trào cách mạng thế giới, nhất là cách mạng tháng mười Nga và chủ nghĩa Mác - Lênin.
- B. Bị ba tầng áp bức bóc lột của đế quốc, phong kiến, tư sản dân tộc.
- C. Có quan hệ tự nhiên gắn bó với giai cấp nông dân.
- D. Kế thừa truyền thống yêu nước anh hùng, bất khuất của dân tộc.

Câu 27: Nội dung nào dưới đây không thể hiện đúng mục đích của chính quyền thuộc địa Pháp chú trọng phát triển giao thông ở Việt Nam?

- A. Xây dựng hệ thống giao thông phục vụ công cuộc khai thác lâu dài.
- B. Xây dựng hệ thống giao thông phục vụ mục đích quân sự .
- C. Xây dựng hệ thống giao thông để thu lợi nhuận.
- D. Xây dựng hệ thống giao thông để phát triển kinh tế thuộc địa.

Câu 28: Trong thời kì Bắc thuộc, văn hoá Việt Nam đã tiếp thu có chọn lọc những lĩnh vực văn hoá nào của Trung Quốc?

- A. Chữ viết, khoa học kỹ thuật.
- B. Tư tưởng, văn học .
- C. Nho giáo, thơ Đường, chữ viết .
- D. Lịch pháp, chữ viết.

Câu 29: Tác động của chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của Pháp đến nền kinh tế Việt Nam là gì?

- A. Nền kinh tế Việt Nam phát triển độc lập.
- B. Nền kinh tế Việt Nam phát triển thêm một bước nhưng bị kìm hãm lệ thuộc Pháp.
- C. Nền kinh tế Việt Nam lệ thuộc hoàn toàn vào Pháp.
- D. Nền kinh tế Việt Nam vẫn lạc hậu, què quặt.

Câu 30: Nội dung nào dưới đây gắn liền với Hội nghị thành lập Đảng (3-2-1930)?

- A. Thông qua Luận cương chính trị của Đảng.
- B. Quyết định lấy tên Đảng là Đảng Cộng sản Đông Dương
- C. Bầu ban chấp hành Trung ương lâm thời
- D. Thông qua Chính cương, Sách lược vắn tắt do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo.

Câu 31: Công lao đầu tiên to lớn nhất của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1911-1930 là gì?

- A. Từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Mác - Lênin, tìm ra con đường cứu nước đúng đắn.
- B. Hợp nhất ba tổ chức cộng sản.
- C. Thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.
- D. Khởi thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 32: Sự thất bại của phong trào cách mạng Việt Nam trong giai đoạn cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX đặt ra yêu cầu gì cho lịch sử dân tộc?

- A. Phải thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất để tập hợp đông đảo lực lượng cách mạng.
- B. Phải có Đảng cộng sản lãnh đạo.

C. Phải tìm ra con đường cứu nước mới.

D. Phải thay đổi chiến lược lãnh đạo có.

Câu 33: Sự kiện nào đánh dấu giai cấp công nhân Việt Nam bước đầu đi vào đấu tranh tự giác?

A. Bãi công của thợ máy xưởng Ba Son cảng Sài Gòn ngăn tàu chiến Pháp đi đàn áp cách mạng ở Trung Quốc (8 - 1925).

B. Cuộc bãi công của 1000 công nhân nhà máy sợi Nam Định (1926).

C. Cuộc tổng bãi công của công nhân Bắc Kỳ (1922).

D. Cuộc bãi công của công nhân thợ nhuộm ở Chợ Lớn (1922).

Câu 34: Vua của các quốc gia cổ đại phương Đông đã dựa vào điều gì để bắt mọi người phải phục tùng?

A. Tôn giáo

B. Tôn giáo và quý tộc

C. Uy quyền của bản thân

D. Lực lượng quý tộc

Câu 35: Xu hướng cứu nước của các phong trào yêu nước cuối thế kỉ XIX theo ngọn cờ:

A. Dân chủ tư sản kiểu mới

B. Dân chủ tư sản

C. Vô sản

D. Phong kiến

Câu 36: Trong phong trào yêu nước dân chủ công khai (1919 - 1926) có hai sự kiện trong nước tiêu biểu nhất, đó là sự kiện nào?

A. Tiếng bom của Phạm Hồng Thái tại Sa Diện (6-1924) và Nguyễn Ái Quốc gửi yêu sách đến Hội nghị Vécxai (6-1919).

B. Cuộc đấu tranh đòi nhà cầm quyền Pháp thả Phan Bội Châu (1925) và đám tang Phan Châu Trinh (1926).

C. Phong trào đấu tranh của công nhân Ba Son (8-1925) và công nhân Phú Riềng (1927).

D. Tiếng bom của Phạm Hồng Thái tại Sa Diện (6-1924) và phong trào đòi thả Phan Bội Châu (1925).

Câu 37: Con đường đi tìm chân lí cứu nước của Nguyễn Ái Quốc khác với con đường cứu nước của lớp người đi trước là đi sang

A. Phương Tây tìm đường cứu nước.

B. Châu Phi tìm đường cứu nước.

C. Phương Đông tìm đường cứu nước.

D. Châu Mỹ tìm đường cứu nước.

Câu 38: Nhược điểm lớn nhất của phong trào yêu nước cuối thế kỉ XIX là:

A. Hậu cần thiếu thốn, trang bị vũ khí thô sơ.

B. Thiếu một lực lượng lãnh đạo tiên tiến.

C. Thiếu tổ chức và lãnh đạo không thống nhất.

D. Chưa động viên được tất cả các tầng lớp xã hội tham gia.

Câu 39: Từ sự bùng nổ cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất bài học nào là quan trọng nhất được rút ra để ngăn chặn một cuộc chiến tranh?

A. Có đường lối chiến lược, chiến thuật đúng đắn.

-
- B.** Kêu gọi sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế.
 - C.** Đoàn kết nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới.
 - D.** Biết kiềm chế giải quyết các vấn đề bằng biện pháp hòa bình.

Câu 40: Việc xây dựng Kim Tự Tháp ở Ai Cập và Vạn Lý Trường Thành ở Trung Quốc biểu hiện quyền lực gì dưới thời cổ đại ở phương Đông?

- A.** Sức mạnh của nhà nước quân chủ chuyên chế
- B.** Sức mạnh của nô lệ
- C.** Kì tích về sức lao động của con người
- D.** Tài năng sáng tạo của con người.

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

1	C	11	D	21	C	31	A
2	B	12	C	22	C	32	C
3	C	13	A	23	A	33	A
4	A	14	D	24	A	34	B
5	B	15	A	25	C	35	D
6	B	16	D	26	A	36	B
7	D	17	B	27	D	37	A
8	B	18	D	28	C	38	B
9	D	19	B	29	B	39	D
10	C	20	C	30	D	40	A

Câu 1.

Phương pháp: sgk 12 trang 64.

Cách giải: Bước sang thế kỉ XXI, với sự tiến triển của xu thế hòa bình, hợp tác và phát triển, các dân tộc hi vọng về một tương lai tốt đẹp của loài người. Đây là xu thế chung trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh.

Chọn: C

Câu 2.

Phương pháp: Nhận xét, đánh giá.

Cách giải:

Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 -1918) là một cuộc chiến tranh đế quốc xâm lược phi nghĩa, bởi:

- Mỗi nước tham gia chiến tranh, bất cứ ở phe nào, đều có mục đích trục lợi, khuếch trương thế lực, chiếm thêm thuộc địa, cướp giết thuộc địa của phe kia. Chiến tranh đó tiến hành giữa hai khối đế quốc để chia lại thế giới. Trong cuộc chiến tranh đó, sự xung đột giữa hai đế quốc Anh và Đức có tác dụng chính quyết định.
- Chiến tranh thế giới thứ nhất đã gây ra những tàn phá vô cùng to lớn, làm 10 triệu người chết, gần 20 triệu người bị thương. Những thiệt hại khác về cơ sở vật chất do chiến tranh gây nên cũng rất khủng khiếp. Chiến tranh làm cho các đế quốc châu Âu, thắng trận cũng như bại trận, bị suy yếu. Mĩ trở thành nước chủ nợ chính của Tây Âu, nhờ việc bán vũ khí cho các nước trong cả hai nước tham chiến.

Chọn: B

Câu 3.

Phương pháp: Nhận xét, đánh giá.

Cách giải:

Những biến đổi các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai bao gồm:

- Các quốc gia đều giành được độc lập.
- Đạt được nhiều thành tựu trong xây dựng và phát triển kinh tế.
- Thực hiện liên kết khu vực với sự ra đời của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

=> **Đáp án C:** Thái Lan từ thế kỉ XIX đã thực hiện cải cách đất nước và chính sách ngoại giao mềm dẻo để giữ vững được độc lập dân tộc. Chính vì thế, Thái Lan giành được độc lập từ Anh, Pháp sau năm 1945 không phải biến đổi của các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

Chọn: C

Câu 4.

Phương pháp: sgk 12 trang 76, suy luận.

Cách giải: Tuy là nước thắng trận sau chiến tranh thế giới thứ 1 nhưng nước Pháp bị tổn thất nặng nề: 1,4 triệu người chết, thiệt hại về vật chất 200 tỉ Frang. Chính vì thế, Pháp phải tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919 – 1929) để bù đắp thiệt hại do Chiến tranh thế giới thứ nhất gây ra.

Chọn: A

Câu 5.

Phương pháp: sgk 11 trang 124.

Cách giải: Sau khi đã hoàn thành về cơ bản cuộc xâm lược Việt Nam, thực dân Pháp đã bắt đầu xúc tiến việc thiết lập bộ máy chính quyền thực dân và chế độ bảo hộ lên phần lãnh thổ của Bắc Kỳ và Trung Kỳ

Chọn: B

Câu 6.

Phương pháp: so sánh, nhận xét.

Cách giải:

Những nguyên nhân chung đưa đến sự phát triển kinh tế của Mĩ, Tây Âu và Nhật Bản sau chiến tranh thế giới thứ hai bao gồm:

- Dựa vào thành tựu Khoa học
- kĩ thuật, điều chỉnh cơ cấu sản xuất, cải tiến kĩ thuật, nâng cao năng suất, hạ giá thành.
- Trình độ tập trung tư bản và tập trung sản xuất cao nên có sức sản xuất và cạnh tranh lớn.
- Vai trò điều tiết của nhà nước có hiệu quả.

Chọn: B

Chú ý:

- **Đáp án A:** là nguyên nhân quan trọng đưa đến sự phục hồi kinh tế của Liên Xô.
- **Đáp án C:** đúng với Mĩ và Tây Âu.

- **Đáp án D:** đúng với Nhật Bản và Tây Âu.

Câu 7.

Phương pháp: so sánh, nhận xét.

Cách giải:

***Bảng so sánh Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (đầu năm 1930) và Luận cương chính trị (10-1930)**

Nội dung	Cương lĩnh chính trị	Luận cương chính trị
Phương hướng chiến lược	Sau khi hoàn thành nhiệm vụ cách mạng => bỏ qua thời kì tư bản chủ nghĩa, tiến thẳng lên xã hội chủ nghĩa.	
Vai trò lãnh đạo cách mạng	Đảng tiên phong của giai cấp công nhân lãnh đạo.	
Phương pháp cách mạng	Sử dụng bạo lực cách mạng.	
Tên đảng lãnh đạo	Đảng Cộng sản Việt Nam.	Đảng Cộng sản Đông Dương.
Nhiệm vụ chiến lược	Chống đế quốc và chống phong kiến.	Chống phong kiến và chống đế quốc.
Chủ trương tập hợp lực lượng	Công nhân, nông dân, tiểu tư sản, trí thức. Phú nông, trung và tiểu địa chủ thì lợi dụng hoặc trung lập họ.	Động lực là công nhân và nông dân.

Chọn: D

Chú ý:

Đáp án A, B, C: là điểm tương đồng của Cương lĩnh chính trị và Luận cương chính trị.

Câu 8.

Phương pháp: Phân tích, đánh giá.

Cách giải:

- Trước chiến tranh thế giới thứ hai, hầu hết các quốc gia Đông Nam Á đều bị các nước đế quốc thực dân Âu - Mỹ xâm lược (trừ Thái Lan). Trong chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Đông Nam Á bị biến thành thuộc địa của quân phiệt Nhật Bản. Sau chiến tranh thế giới thứ hai, tất cả các quốc gia trong khu vực đều đã giành được độc lập ở những mức độ khác nhau.

- Việc giành được độc lập là biến đổi quan trọng nhất tạo điều kiện cho các nước Đông Nam Á bước vào xây dựng và phát triển đất nước và thực hiện liên kết khu vực (ASEAN).

Chọn: B

Câu 9.

Phương pháp: Nhận xét, đánh giá.

Cách giải: Sau khi hoàn thành xâm chiếm nước ta, phong kiến phương Bắc vẫn luôn thực hiện chính sách đồng hóa xuyên suốt qua các triều đại bởi họ hiểu rằng: chiếm được đất chưa hẳn đã thống trị và khuất phục được người Việt mà cần hoàn toàn để cho người Việt theo văn hóa của người Hán. Mục đích cuối cùng của chính sách này là nhằm biến nước ta thực sự trở thành một quận huyện của Trung Quốc. Trải qua nhiều thế kỉ, nhân dân ta vẫn bảo lưu được văn hóa truyền thống của dân tộc đồng thời tiếp thu có chọn lọc văn hóa Trung Quốc. Điều này chứng tỏ sức sống mãnh liệt của dân tộc không ai có thể tiêu diệt được nền văn hóa của dân tộc. Đây cũng chính là nền tảng cho những cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc diễn ra mạnh mẽ qua nhiều thế kỉ.

Chọn: D

Câu 10.

Phương pháp: sgk 12 trang 63.

Cách giải: Tháng 12-1989, hai nhà lãnh đạo Liên Xô và Mỹ đã chính thức cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh Chiến tranh lạnh chấm dứt đã mở ra chiều hướng và điều kiện giải quyết hòa bình các vụ tranh chấp xung đột diễn ra ở nhiều khu vực thế giới như Apganistan, Campuchia, Namibia, ...

Chọn: C

Câu 11.

Phương pháp: Liên hệ.

Cách giải:

Việt Nam là đất nước chịu ảnh hưởng rất lớn từ văn hóa truyền thống Ấn Độ:

- *Tôn giáo:* Nhiều cư dân theo đạo Phật, đạo Hin-đu
- *Chữ viết:* Trên cơ sở chữ Phạn, người dân Việt sáng tạo ra chữ viết riêng của mình.
- *Kiến trúc:* Ảnh hưởng của kiến trúc Hin-đu giáo, Hồi giáo.

Chọn: D

Câu 12.

=

Phương pháp: sgk 11 trang 131, 132, suy luận.

Cách giải: Cuộc khởi nghĩa có sự phối hợp lãnh đạo của Phạm Bành và Đinh Công Tráng là đặc điểm của cuộc khởi nghĩa Ba Đình.

Chọn: C

Câu 13.

Phương pháp: Phân tích, liên hệ.

Cách giải:

- **Đáp án A:** trong xu thế toàn cầu hóa, mối quan hệ giữa các nước được tăng cường, hợp tác cùng nhau phát triển, nhất là đối với các nước đang phát triển thì toàn cầu hóa là thời cơ để các nước này thu hút vốn đầu tư, kĩ thuật công nghệ của nước ngoài, kinh nghiệm quản lí của các nước phát triển.

- **Đáp án B:** sự xung đột giữa các nền văn hóa là một trong những vấn đề cản trở sự giao lưu giữa các nước, không phải là thời cơ của xu thế toàn cầu hóa.

- **Đáp án C, D:** biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa.

Chọn: A

Câu 14.

Phương pháp: sgk 12 trang 79, suy luận.

Cách giải: Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, Pháp thực hiện cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919 – 1929) dẫn đến những biến đổi về kinh tế, văn hóa, xã hội Đông Dương Chính sách khai thác của Pháp đã dẫn đến mâu thuẫn giữa các dân tộc Đông Dương với thực dân Pháp ngày càng gay gắt. Đây là mâu thuẫn cơ bản nhất của các dân tộc Đông Dương từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất .

Chọn: D

Câu 15.

Phương pháp: So sánh, liên hệ.

Cách giải:

- **Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918):** cả hai giai đoạn đều mang tính chất phi nghĩa, là cuộc chiến tranh tranh đoạt quyền lợi giữa các nước đế quốc.

- **Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945):**

+ **Giai đoạn 1:** mang tính chất là cuộc chiến tranh phi nghĩa.

+ **Giai đoạn 2:** có sự tham gia của Liên Xô và sau đó là sự hình thành khối Đồng minh chống phát xít với mục tiêu chính nghĩa là tiêu diệt phe phát xít và những hiểm họa do phe này mang lại cho nhân loại => tính chất chiến tranh thay đổi, mang tính chính nghĩa.

Chọn: A

Câu 16.

Phương pháp: sgk 12 trang 71.

Cách giải: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, trật tự hai cực Ianta được thiết lập với đặc trưng nổi bật là thế giới chia thành hai phe từ Tư bản chủ nghĩa và Xã hội chủ nghĩa do Liên Xô và Mĩ đứng đầu. Đặc trưng hai cực – hai phe đó là nhân tố chi phối nền chính trị thế giới và các quan hệ quốc tế trong phần lớn nửa sau thế kỉ XX.

Chọn: D

Câu 17.

Phương pháp: Phân tích, đánh giá.

Cách giải: Trong giai đoạn 1 của chiến tranh thế giới thứ hai, khi chưa có sự tham gia của Liên Xô và sự hình thành khối Đồng minh chống phát xít chiến tranh mang tính chất phi nghĩa do những hành động bành trướng của phát xít Đức ở châu Âu nhằm đáp ứng tham vọng phân chia lại thị trường thế giới. Hành động này của phe phát xít nói chung đã chà đạp nghiêm trọng lên quyền độc lập, tự chủ thiêng liêng của các dân tộc.

Chọn: B

Câu 18.

Phương pháp: Nhận xét, đánh giá.

Cách giải: Từ năm 1920 (sau khi tìm ra con đường cứu nước cho dân tộc) đến năm 1930, Nguyễn Ái Quốc đã chuẩn bị về tư tưởng chính trị và tổ chức cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3-2-1930). Cụ thể là:

- **Chuẩn bị về tư tưởng chính trị:** lý luận giải phóng dân tộc được truyền bá vào nhân dân, đã có những bài giảng cho thanh niên, trí thức yêu nước về lý luận giải phóng dân tộc để về nước truyền bá lại trong nhân dân -> thay đổi nhận thức của các giai cấp => phát triển phong trào công nhân và phong trào yêu nước.

- **Chuẩn bị về tổ chức:** tháng 6/1925, thành lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên, đây là tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản, từ tổ chức này sau đó đã phát triển và phân hóa thành ba tổ chức cộng sản khác nhau, đặt ra yêu cầu cần thống nhất thành một Đảng Cộng sản duy nhất.

=> Sự chuẩn bị của Nguyễn Ái Quốc là nhân tố quan trọng tác động đến sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930).

Chọn: D

Câu 19.

Phương pháp: Phân tích, nhận xét.

Cách giải:

Từ 1893 – 1897: Phong trào nông dân Yên Thế Đề Thám lãnh đạo, ông đã chủ trương giảng hòa với Pháp hai lần.

- Lần 1: (tháng 10-1894), Pháp rút quân khỏi Yên Thế, Đề Thám được cai quản 4 tổng (Yên Lễ, Mục Sơn, Nhã Nam, Hữu Thượng).

- Lần 2 (tháng 12-1897), Đề Thám xin giảng hòa, phải tuân theo những điều kiện ngặt nghèo do Pháp đặt ra như: nộp khí giới, thường xuyên trực diện chính quyền thực dân.

Cả hai lần giảng hòa này đều có ý nghĩa quan trọng, tạo điều kiện cho nghĩa quân có thời gian để khôi phục và củng cố lực lượng, chuẩn bị về mọi mặt để chống Pháp. So với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần Vương, chưa có cuộc khởi nghĩa nào làm được điều này, ngay cả khởi nghĩa Hương Khê (cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong trào Cần Vương).

Chọn: B

Câu 20.

Phương pháp: sgk 10 trang 74.

Cách giải: Thanh Hóa là nơi đầu tiên phát hiện ra nền văn hóa đồng thau rực rỡ với tên gọi văn hóa Đông Sơn. Thời kì các công cụ bằng đồng thau đã trở nên phổ biến và bắt đầu có công cụ bằng sắt.

Chọn: C

Câu 21.

Phương pháp: sgk 11 trang, suy luận.

Cách giải: Từ năm 1888 đến năm 1896, phong trào Cần Vương không còn diễn ra dưới sự chỉ đạo của triều đình. Bởi vì năm 1888 vua Hàm Nghi bị rơi vào tay giặc, nhà vua đã cự tuyệt mọi sự dụ dỗ của Pháp, chịu án lưu đày sang An-giê-ri (Bắc Phi), tuy vậy phong trào vẫn tiếp tục phát triển và quy tụ thành các trung tâm lớn.

Chọn: C

Câu 22.

Phương pháp: sgk 10 trang 22.

Cách giải: Quyền lực của trong xã hội Địa Trung Hải nằm trong tay chủ nô, chủ xưởng, nhà buôn. Đó là nền dân chủ chủ nô, dựa vào sự bóc lột thậm tệ của chủ nô đối với nô lệ.

Chọn: C

Câu 23.

Phương pháp: sgk 12 trang 66.

Cách giải: Đặc điểm lớn nhất của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ nửa sau thế kỉ XX là khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.

Chọn: A

Câu 24.

Phương pháp: sgk 10 trang 86, suy luận.

Cách giải: Chiến thắng Bạch Đằng của Ngô Quyền năm 938 đã mở ra một thời đại mới – thời đại độc lập, tự chủ lâu dài của dân tộc ta, cũng có nghĩa là chính thức chấm dứt thời kì ngàn năm Bắc thuộc trên đất nước ta.

Chọn: A

Chú ý: Một số nhà sử học có ý kiến trái chiều, cho rằng Họ khúc giành quyền tự chủ mới là mốc đánh dấu chấm dứt thời kì ngàn năm Bắc thuộc. Câu trả lời trên dựa theo kiến thức trong SGK và ý kiến của số đông.

Câu 25.

Phương pháp: sgk 12 trang 81.

Cách giải: Tháng 7 - 1920, Nguyễn Ái Quốc đọc sơ thảo Luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa, người đã tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho cách mạng Việt Nam, đó là con đường theo khuynh hướng vô sản.

Chọn: C

Câu 26.

Phương pháp: Phân tích, đánh giá.

Cách giải: Giai cấp công nhân có đặc điểm quan trọng nhất, khác biệt với các giai cấp khác trong xã hội đó là đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến. Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, với số lượng đông đảo, giai cấp công nhân đấu tranh mạnh mẽ chống thực dân Pháp. Tiếp thu ảnh hưởng của cách mạng tháng Mười Nga và chủ nghĩa Mác – Lê-nin (tư tưởng cách mạng vô sản) đã thay đổi tư tưởng của giai cấp công nhân, chuyển từ đấu

tranh tự phát sang tự giác. Đây cũng là đặc điểm quan trọng chứng tỏ công nhân là giai cấp có khả năng lãnh đạo cách mạng chứ không phải giai cấp nào khác.

Chọn: A

Câu 27.

Phương pháp: sgk 11 trang 137, suy luận.

Cách giải: Thực dân Pháp chú trọng phát triển giao thông ở Việt Nam nhằm mục đích phục vụ cho công cuộc khai thác thu lợi nhuận và mục đích quân sự (đàn áp các cuộc đấu tranh của nhân dân). Hơn nữa, Pháp là một nước thực dân kiểu cũ nên thực hiện chính sách cai trị đúng theo đặc điểm của nước thực dân này – bóc lột là chủ yếu, không phải triển kinh tế thuộc địa để tránh thuộc địa mạnh mà chống lại chính quốc. Chính vì thế, Pháp chú trọng xây dựng hệ thống giao thông ở Việt Nam không phải nhằm mục đích phát triển kinh tế ở thuộc địa.

Chọn: D

Câu 28.

Phương pháp: Phân tích, liên hệ.

Cách giải: Trong 1000 năm Bắc thuộc, mặc dù thực hiện triệt để chính sách “đồng hóa” nhưng nhân dân ta vẫn giữ được bản sắc văn hóa của mình và tiếp thu có chọn lọc thành tựu văn hóa của Trung Quốc:

- Nho giáo:

+ Ý đồ của Trung Quốc: Nhằm tăng cường ý thức phục tùng vua Trung Hoa của nhân dân ta

+ Sự tiếp thu sáng tạo của nhân dân: Tiếp thu những tư tưởng đạo đức;

/ Nhân, nghĩa, lễ, trí tín.

/ Tam cương ngũ thường.

- Thơ Đường: tiếp thu và sáng tạo nhiều bài thơ Đường đặc sắc, làm phong phú kho tàng văn học dân tộc.

- Chữ viết: tiếp thu chữ Hán và văn học chữ Hán nhưng vẫn giữ vững ngôn ngữ của người Việt.

Chọn: C

Câu 29.

Phương pháp: sgk 12 trang 78.

Cách giải: Dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai, nền kinh tế của tư bản Pháp ở Đông Dương có bước phát triển mới. Tuy nhiên, cơ cấu kinh tế Việt Nam vẫn mất cân đối. Sự chuyển biến ít nhiều về kinh tế chỉ có tính chất cục bộ ở một số vùng, còn lại phổ biến vẫn trong tình trạng lạc hậu, nghèo nàn. Kinh tế Đông Dương bị cột chặt vào nền kinh tế Pháp và là thị trường độc chiếm của Pháp.

Chọn: B

Câu 30.

Phương pháp: sgk 12 trang 88.

Cách giải: Một trong những nội dung của Hội nghị thành lập Đảng (3-2-1930) là: Thông qua Chính cương, Sách lược văn tắt do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo.

Chọn: D

Chú ý:

Các đáp án A, B, C: là nội dung của Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam (10-1930).

Câu 31.

Phương pháp: Đánh giá, nhận xét.

Cách giải:

Từ năm 1911 – 1930, Nguyễn Ái Quốc có nhiều công lao đối với cách mạng Việt Nam:

1. Tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc: con đường cách mạng vô sản.
2. Chuẩn bị về chính trị, tư tưởng và tổ chức cho sự thành lập Đảng.
3. Triệu tập và chủ trì hội nghị thành lập Đảng.
4. Soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

=> Công lao to lớn đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam là xác định con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam.

Chọn: A

Câu 32.

Phương pháp: Phân tích, đánh giá.

Cách giải:

- **Sự thất bại của phong trào Cần Vương:** đánh dấu sự thất bại hoàn toàn của khuynh hướng cứu nước phong kiến.

- **Sự thất bại của các phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản đầu thế kỷ XX,** tiêu biểu là Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh đã phần nào bộc lộ hạn chế của khuynh hướng này cũng là hạn chế của giai cấp lãnh đạo.

=> Yêu cầu cấp thiết đặt ra là phải tìm ra con đường cứu nước mới cho dân tộc, chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo.

=> 5-6-1911, Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước mới cho dân tộc.

Chọn: C

Câu 33.

Phương pháp: sgk 12 trang 81, suy luận.

Cách giải:

- **Trong thời gian trước tháng 8-1925:** công nhân đấu tranh đòi lợi kinh tế bằng cách phá hoại máy móc của chủ xưởng, đòi tăng lương, giảm giờ làm

- **Đến tháng 8-1925** đã đánh dấu mốc giai cấp công nhân bước đầu đi vào đấu tranh tự giác. Thợ máy xưởng Bason tại cảng Sài Gòn đã bãi công, không chịu sửa chữa chiến hạm Misolê của Pháp trước khi chiếm hạm này chở binh lính sang đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc.

=> *Nếu như trước đây, phong trào công nhân diễn ra chưa có tổ chức lãnh đạo, chủ yếu mang tính tự phát với mục tiêu đòi quyền lợi về kinh tế thì đến năm 1925, cuộc bãi công của công nhân Ba son đã được đặt dưới sự lãnh đạo của Công hội Bí mật, có tổ chức kết hợp đấu tranh đòi quyền lợi chính trị và kinh tế.*

Chọn: A

Câu 34.

Phương pháp: sgk 10 trang 16.

Cách giải: Đề cai trị nông dân công xã và nô lệ, nhà vua dựa vào quý tộc và tôn giáo, bắt mọi người phải phục tùng.

Chọn: B

Câu 35.

Phương pháp: suy luận.

Cách giải: Phong trào yêu nước cuối thế kỉ XIX, tiêu biểu là phong trào Cần Vương là phong trào yêu nước theo ngọn cờ phong kiến do mục tiêu của phong trào là: sau khi đánh đổ thực dân Pháp sẽ khôi phục lại chế độ phong kiến độc lập do vua đứng đầu.

Chọn: D

Câu 36.

Phương pháp: sgk 12 trang 80.

Cách giải: Trong phong trào yêu nước dân chủ công khai hồi đó, có hai sự kiện nổi bật là: Cuộc đấu tranh đòi nhà cầm quyền Pháp thả Phan Bội Châu (1925) và đám tang Phan Châu Trinh (1926).

Chọn: B

Câu 37.

Phương pháp: so sánh, nhận xét.

Cách giải:

- **Phan Bội Châu** sang Nhật Bản là để học tập, ông tổ chức phong trào Đông Du, đưa học sinh sang học tập tại các trường của Nhật Bản. Tuy nhiên, bản chất của các nước đế quốc và giống nhau, sau đó Phan Bội Châu và học sinh Việt Nam bị trục xuất về nước do Pháp câu kết với Nhật.

- **Phan Châu Trinh:** dựa vào Pháp để cải cách đất nước, phát triển sức mạnh thực lực, đánh đổ ngôi vua và bọn phong kiến hủ bại, xem đó là điều kiện tiên quyết để giành độc lập.

- **Nguyễn Ái Quốc** đi sang phương Tây để tìm đường cứu nước cho dân tộc mình, không phải là cầu viện hay dựa vào phương Tây để đánh Pháp. Bởi muốn giành độc lập chỉ có thể dựa vào lực lượng của bản thân mình. Đó là cuộc cách mạng tự giải phóng.

=> *Nét khác biệt và cũng là nét độc đáo của Nguyễn Ái Quốc trong hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc so với những người đi trước là ở cách thức tìm đến với chân lí cứu nước.*

Chọn: A

Câu 38.

Phương pháp: Đánh giá, nhận xét.

Cách giải:

- Các phong trào yêu nước của nhân dân Việt Nam cuối thế kỉ XIX đấu tranh theo khuynh hướng phong kiến dưới sự lãnh đạo của các văn thân, sĩ phu yêu nước.

- Các phong trào này đều thất bại do những nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó chủ yếu là thiếu một lực lượng xã hội tiên tiến, có đủ năng lực lãnh đạo, phong trào yêu nước cuối thế kỉ XIX đã đánh mốc son trong trang sử chống ngoại xâm của dân tộc ta và để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu (sgk 11 trang 155). Bài học kinh nghiệm lớn nhất là cần xác định đúng đắn giai cấp lãnh đạo đúng đắn, tiên tiến thì cách mạng mới có thể thành công.

Chọn: B

Câu 39.

Phương pháp: Liên hệ

Cách giải:

Xét nguyên nhân bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ nhất:

*** Nguyên nhân sâu xa:**

+ Sự phát triển không đều của các nước đế quốc, mâu thuẫn giữa các đế quốc về thuộc địa ngày càng gay gắt (trước tiên là giữa đế quốc Anh với đế quốc Đức) là nguyên nhân cơ bản dẫn đến chiến tranh.

+ Sự tranh giành thị trường thuộc địa giữa các đế quốc với nhau.

*** Nguyên nhân trực tiếp:**

+ Sự hình thành hai khối quân sự đối lập, kình địch nhau.

+ Duyên cớ: 28/6/1914 Hoàng thân thừa kế ngôi vua Áo-Hung bị ám sát tại Bô-xni-a (Xéc-bi)

=> Đến năm 1914, sự chuẩn bị chiến tranh của 2 phe đế quốc cơ bản đã xong. Ngày 28.6.1914, Áo - Hung tổ chức tập trận ở Bô-xni-a. Thái tử Áo là Phơ-ran-xo Phéc-đi-nan đến thủ đô Bô-xni-a là Xa-ra-e-vô để tham quan cuộc tập trận thì bị một phần tử người Xéc-bi ám sát. Nhân cơ hội đó Đức hùng hổ bắt Áo phải tuyên chiến với Xéc-bi. Thế là chiến tranh đã được châm ngòi.

=> Bài học rút ra từ phân tích nguyên nhân dẫn đến chiến tranh thế giới thứ nhất là: các nước dù có mâu thuẫn cũng cần phải biết kiềm chế, giải quyết các vấn đề bằng biện pháp hòa bình. Đó cũng là xu thế chung của thế giới hiện nay, bởi hai cuộc chiến tranh đi qua nhưng những mâu thuẫn này không được giải quyết mà chỉ làm các nước tham chiến phải gánh chịu hậu quả nặng nề.

Chọn: D

Câu 40.

Phương pháp: suy luận.

Cách giải: Các quốc gia cổ đại phương Đông, bao gồm trong đó Ai Cập và Trung Quốc thường xây dựng các công trình kiến trúc lớn, đồ sộ để thể hiện quyền lực (thần quyền và vương quyền của mình). Tiêu biểu như các công trình Kim Tự Tháp (Ai Cập) và Vạn Lý Trường Thành (Trung Quốc) cũng đã thể hiện được sức mạnh của ông vua chuyên chế - biểu hiện cụ thể của nhà nước quân chủ chuyên chế phương Đông.

Chọn: A

----- **HẾT** -----